

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 990/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đoàn A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: đường B, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: đường R, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đoàn A và ông Nguyễn D.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông D thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: 02 con chung là cháu Nguyễn M, sinh ngày 10-3-2017 và cháu Nguyễn N, sinh ngày 30-12-2018. Trên cơ sở thỏa thuận của bà A và ông D: Cháu M và N sẽ do bà A trực tiếp nuôi dưỡng, bà A không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà A tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003443 ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Như vậy, bà A được hoàn lại 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. V;
- Chi cục THADS Tp. V;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- UBND thị trấn S, huyện P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Huê